

## CHÙA VÀ VẼ ĐẸP VĂN HÓA VIỆT NAM

NGUYỄN HỒNG THU

Khi tìm hiểu về văn hóa Việt Nam, sinh viên nước ngoài thường quan tâm đến các di sản văn hóa, đặc biệt là chùa.

Chúng tôi viết bài này xuất phát từ nhu cầu đó của sinh viên.

Do đối tượng không phải là những người đi sâu vào nghiên cứu lịch sử, tôn giáo, kiến trúc, điêu khắc . . . nên vấn đề của chúng tôi đặt ra là nhằm khắc họa vài nét biểu tượng cho văn hóa Việt Nam qua chùa (Vùng đồng bằng Bắc Bộ) mà không khai thác kỹ vấn đề ở góc độ chuyên ngành.

Ở Việt Nam, tôn giáo, đặc biệt là Phật giáo, đã xuất hiện rất sớm. Nó đóng một vai trò quan trọng trong đời sống xã hội và đời sống tinh thần của người dân Việt. *Chùa không phải chỉ là một kiến trúc Phật giáo mà nó còn là một trong những biểu tượng đẹp của dân tộc ta về phương diện văn hóa.*

### I - Chùa với vẻ đẹp kiến trúc

Khi nghiên cứu về những kiến trúc tôn giáo Việt Nam, có người đã nhận định: Nếu ứng công trình kiến trúc tôn giáo của Ai Cập, Hy Lạp như những thách thức của con người đối với tự nhiên thì ngược lại, những kiến trúc Phật giáo của Việt Nam đã hòa hợp nên nhiên theo lẽ "thiên địa vạn vật đồng nhất thể".

Đó là một ý kiến xác đáng. Bởi lẽ, ngoài yếu tố tôn giáo ra, kiến trúc chùa còn phản ánh một quan niệm thẩm mỹ, một lối sống của nhân dân ta trong điều kiện tự nhiên của nước rất đa dạng về địa hình và rất khắc nghiệt về thời tiết như Việt Nam.

Quá trình xây dựng một ngôi chùa, từ việc chọn cảnh đến hình thức kiến trúc đều thể hiện rõ rệt quan niệm đó.

#### 1) Về địa điểm dựng chùa:

Chùa của Việt Nam thường gắn bó, quyện hòa với thiên nhiên, tô điểm cho cảnh sắc nên nhiên. Những nơi có chùa thường là nơi sơn thủy hữu tình, vừa cách biệt lại vừa gần gũi với cuộc đời trần tục.

Chùa thường được dựng trên một khoảng đất rộng, bằng phẳng, cao ráo nơi đầu làng, chùa có thể mọc lên giữa đồng nội khoáng đạt, cũng có thể được dựng dưới chân núi vắng vẻ và có thể chon von đứng trên đỉnh đồi với những hàng thông trăm mặc hay ăn

minh trong những hang động huyền ảo kỳ thú. Đây chính là điều độc đáo khiến cho khách phương Tây khi đến Việt Nam rất thích đến thăm chùa. Những ngôi chùa như C Sơn, Hương Tích, v. v. . . cùng với cảnh quan ở đó đã tạo nên những danh lam thắng cảnh nổi tiếng.

## 2) Về quy mô kiến trúc:

Không nguy nga tráng lệ như những công trình kiến trúc tôn giáo Hy Lạp, Ấn Độ Tây phương trung cổ, cũng không có được sự kỳ vi đầy chất sử thi như Ăng co vát ở Campuchia, chùa Việt Nam có dáng vẻ khiêm tốn thâm trầm mộc mạc nhưng cũng đầy duyên dáng ý nhị như tính cách con người Việt Nam.

Tuy có yếu tố du nhập, nhưng tìm hiểu kiến trúc chùa ta thấy chúng mang những nét rất đặc trưng Việt Nam.

Chùa của ta thường thấp, nhưng trông rất chắc chắn với những tường vách học được xây bằng đá ong, đá xanh, gạch nung hoặc được ghép bằng gỗ chắc với những hàng cột lớn.

Cuộc sống lam lũ, thiếu thốn và thiên nhiên nghiệt ngã đã tạo cho người Việt Nam có quan niệm "ăn chắc, mặc bền" và quan niệm ấy đã được thể hiện trong loại kiến trúc này.

Thoạt nhìn, mái chùa Việt Nam có phần giống với mái chùa Trung Quốc, Nhật Bản. Nhưng tìm hiểu kỹ ta thấy mái chùa Việt Nam được xử lý theo phương pháp kiến trúc riêng. Theo các nhà kiến trúc thì mái chùa Việt Nam thường xây dựng theo kiểu "tàu đao lá mái". Nhờ có những "tàu đao lá mái" này mà những mái đao cao vút lợp ngói mũi lợp dày nặng đã chịu được bao phen "mưa đập gió vùi". Và cũng nhờ có bộ đao ấy mà ngôi chùa dù có thấp, dù có nặng nề nhưng vẫn có nét cong vươn lên uyển chuyển, tạo nên hài hòa thật hấp dẫn.

Nhưng hình thức kiến trúc bên ngoài của chùa chưa phải là tất cả.

Bước vào trong chùa ta mới thấy hết được vẻ đẹp, thấy được linh hồn của nó. Vào chùa như bước vào cõi Phật pháp huyền ảo mà vẫn rất đời thường. Vẫn giữ được vẻ cổ siêu bí ẩn cần phải có của một tác phẩm tôn giáo, nhưng các pho tượng của ta vẫn đẹp, rất sống động. "Phật Bà Quan Âm nghìn tay nghìn mắt" là tác phẩm nổi tiếng của nghệ thuật điêu khắc nước ta. Gương mặt đẹp mà vẫn trang nghiêm, những cánh tay vươn ra uyển chuyển vừa biểu hiện sự thâm nhuần sâu xa tinh thần Phật giáo của người dân Việt đồng thời cũng *biểu hiện sức sống, sức vươn lên của dân tộc*.

Khi nghiên cứu về nghệ thuật chạm khắc của ta, nhiều người đã hết lời ca ngợi vẻ đẹp lạ thường của "Các vị La Hán chùa Tây Phương". Lấy đề tài từ các Phật tích như các pho tượng này vẫn mang nét rất hiện thực, rất đời thường với những thần thái khác nhau qua kỹ xảo chạm khắc thật công phu. *Ở đây chức năng tôn giáo và chức năng nghệ thuật dường như được đồng nhất*.

Người Hy Lạp rất trọng hình thể và họ muốn mọi người chú ý đến hình thể. Bởi vì các pho tượng của họ đều có hình thể tuyệt vời nhưng lại đều mù mắt.

Người Việt Nam có quan tâm đến hình thể bên ngoài, nhưng họ còn quan tâm hơn nữa về vẻ đẹp bên trong, quan tâm hơn đến cái thần của hình thể đó. Nói cách khác người Việt Nam muốn lấy hình thể để biểu hiện tâm linh, lấy "Tướng để thể hiện tính" (Điều kiện còn được thể hiện nhiều trong ca dao: "Trông mặt mà bắt hình dong" "Người khôn mắt đen sì"). Vì thế các pho tượng của ta thường có đôi mắt rất sáng, rất sống thể hiện nhiều sắc thái khác nhau của từng nội tâm, từng tính cách.

Như vậy, tìm hiểu chùa dưới góc độ là một di sản văn hóa vật chất, qua ngôn ngữ của nó, ngôn ngữ của nghệ thuật kiến trúc, nghệ thuật điêu khắc . . . chúng ta đã lấy được phần nào bản sắc văn hóa của dân tộc, của người Việt.

## II - Chùa và vẻ đẹp văn hóa

1) Một mái chùa cong cong dưới góc đa cô thụ, một ngọn tháp khiêm nhường, một tiếng chuông bình dị và tiếng chuông chua ngân nga trong thinh không . . . đó là tất cả những gì không thể thiếu được trong cuộc sống của người Việt Nam. Nhưng chùa không tồn tại như một sản phẩm văn hóa vật chất mà nó còn là nơi nương tựa về tinh thần, một trung tâm văn hóa của người dân trong một làng, một xã, thậm chí một vùng.

Chùa là nơi trụ trì của Phật giáo, là nơi truyền bá thuyết giáo của đạo Phật nhưng chùa cũng là nơi khai trí cho người dân. Đến chùa người ta không chỉ nghe thấy tiếng kinh kệ lạ với ngôn ngữ hàng ngày, mà ở đây còn có cả tiếng trẻ đọc bài. Không thiếu những trường học ở Việt Nam ngày xưa có mở những lớp học chữ cho trẻ em thôn quê.

Nhưng với người Việt Nam, chùa không chỉ là nơi khai đạo, khai trí mà còn là nơi người ta gửi gắm mọi nỗi buồn vui.

Người ta đến chùa vì bồn phẫn tín ngưỡng.

Nhưng khi có điều gì ưu uẩn người ta cũng tìm đến chùa.

Giải bày những phiền muộn trước cửa thiên đường như khiến người ta vui nhe đi ít nỗi u buồn của mình.

Những chùa đẹp thường có các vua quan danh nhân đến vãn cảnh nghỉ ngơi và bình họa thơ. Với người dân bình thường thì một tháng đôi lần vào ngày mồng một, ngày rằm họ lên chùa với niềm tôn kính tự giác. Ngoài ý nghĩa tôn giáo, chùa còn gắn liền với hoạt động văn hóa.

Một trong những hoạt động văn hóa dân gian, thường được người ta nhắc đến nhiều là hội chùa. Hàng năm, thường vào dịp mùa xuân, người ta nô nức rủ nhau đến chùa. Mọi việc lễ Phật ra, đó còn là dịp để mọi người trong xóm ngoài làng thăm hỏi, trò chuyện với nhau. Rất nhiều trò chơi được tổ chức ở chùa vào dịp này. Người ta có thể bơi chải, thi bơi bắt vịt ở ao nhà chùa. Sân chùa là nơi người ta có thể thi đấu vật, thi đấu cờ . . .

2) Chùa chiếm không chỉ ghi lại những dấu ấn về văn hóa của dân tộc ta mà còn là tượng phan ánh của văn hóa nói chung và văn học nghệ thuật nói riêng.

Hội họa mỹ thuật tìm thấy ở đây những hình ảnh thật hấp dẫn thú vị. Những bức

tranh, bức ảnh về một ngọn tháp, một ngôi chùa là một biểu tượng rất gợi cảm về quê hương.

Chỉ kể riêng trong văn học dân gian đặc biệt là trong kho tàng tục ngữ ca dao, thành ngữ của ta, những từ như chùa, tượng Phật; Bụt, sư, vãi có tần số xuất hiện khá cao.

*Chúng ta có thể lý giải được điều này bởi lối nói của người dân lao động là lối nói có hình ảnh, lối nói gắn với tư duy hình tượng, mà chùa chiền lại là hình ảnh rất gần gũi thân thuộc đối với họ.*

Đề chỉ một tình cảm mới mẻ, đậm thắm của tình yêu đôi lứa người ta có thể so sánh

*"Đôi ta như tượng mới tô  
Như chuông mới đúc, như chùa mới xây".*

"Vắng như cảnh chùa", "Vắng như chùa Bà Đanh" là những câu nói cửa miệng của dân gian để nói về những cảnh vắng vẻ quạnh hiu.

Người ta có thể nói "To như ông Hộ Pháp" hoặc "Tóc xoắn như Bụt ốc" để nói một hình thức và người ta cũng có thể nói về một phẩm tính "Hiền như Bụt".

Từ những nhận định "Sư nói sư phải, vãi nói vãi hay" đến cách ứng xử "Đi với ai mặc áo cà sa", "Gần chùa gọi Bụt bằng anh", từ một quan niệm "Chân tâm tức Phật" đến sự phê phán "Khâu Phật tâm xà" . . . tất cả đều là sự diễn đạt một cách cụ thể về những sinh quan và thế giới quan của nhân dân ta.

Chùa còn là nguồn cảm hứng, là đề tài của nhiều nhà thơ lớn, nhiều bài thơ. Hồ Nguyễn Trãi đã mượn hình ảnh chùa để ký thác bao nỗi niềm tâm sự của mình.

Ông đã để lại nhiều bài thơ vịnh cảnh chùa nổi tiếng. Những bài thơ tình tứ của Lê Đà, Chu Mạnh Trinh viết về chùa là những bài thơ được nhiều người ưa thích.

Tìm hiểu chùa dưới góc độ văn hóa, chúng ta sẽ cắt nghĩa được tại sao những ngôi chùa của ta tuy không đồ sộ, không huy hoàng, song nó vẫn tồn tại.

Và chúng ta cũng thấy rằng những di tích văn hóa quý giá này cần phải được trân trọng và giữ gìn hơn nữa.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Kiến trúc Phật giáo Việt Nam - Sài Gòn - 1972.

- Tìm hiểu đạo Phật Việt Nam. Thích Đức Quảng - Sài Gòn - 1964.